TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NK** **THÀNH PHỐ CT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HS-ST
Ngày: 05/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NK, THÀNH PHỐ CT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Trần Thị Hồng Gấm**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Phạm Thị Thiện**.

2. Bà **Trần Thị Dung**.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa*: Bà **Nguyễn Thị Hương** – Thư ký Tòa án nhân dân quận NK.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận NK tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Thu Phương** – Kiểm sát viên.

Vào ngày 05 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận NK xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 239/2019/HSST, ngày 27 tháng 12 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2020/QĐXXST-HS, ngày 13/01/2020 đối với bị cáo:

Trần Quang T, sinh ngày 09/07/1992, tại CT; Giới tính: Nam.

ĐKTT: khu vực 13, phường Châu Văn Liêm, quận O M, thành phố CT.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Không.

Cha: Trần Quang Nhạn, sinh năm 1964; Mẹ: Diệp Thị Thu, sinh năm 1960.

Anh, chị, em ruột: có 01 người em sinh năm 1998.

Vợ, con: Chưa.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 07/10/2019, bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận NK. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 50 phút ngày 07/10/2019, Công an phường An Cư, quận NK trên đường tuần tra, khi đến trước số 27/8/21 đường Mạc Đỉnh Chi phường An Cư, quận NK phát hiện Trần Quang T điều khiển xe mô tô biển số 65E1-232.96 có biểu hiện nghi vấn, nên yêu cầu dừng xe kiểm tra, trong lúc kiểm tra T bỏ 01 gói nilon nẹp miệng xuống đường, lực lượng tuần tra tiến hành lập biên bản bắt quả tang và thu giữ tang vật gồm: 01 gói nilon nẹp miệng có chứa tinh thể không màu (nghi ma túy); 01 xe mô tô biển số 65E1-232.96; 01 điện thoại di động Nokia màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu Samsung.

Tại Kết luận giám định số: 617/KL-PC09 ngày 14/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố CT, kết luận: tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định được niêm phong có chữ ký ghi tên Trần Quang T là ma túy, khối lượng 1,1516 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Trần Quang T khai nhận do bản thân sử dụng ma túy từ năm 2012, loại ma túy sử dụng là ma túy đá. Vì vậy, vào khoảng 19 giờ ngày 07/10/2019, T gọi điện cho một người tên Sáu (không rõ họ tên và địa chỉ) để mua 500.000 đồng ma túy đá để sử dụng, Sáu hẹn giao ma túy tại trước quán phở Tài Hưng đường Huỳnh Cương, phường An Cư, quận NK. Bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 65E1-232.96 từ O M xuống điểm hẹn gặp Sáu để mua ma túy, sau khi mua được ma túy, bị cáo cầm gói trên tay và điều khiển xe đến trước số 27/8/21 Mạc Đỉnh Chi, phường An Cư, quận NK thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang và thu giữ tang vật như trên.

Đối với đối tượng tên Sáu - bán ma túy cho T, do bị can khai không rõ họ tên thật và địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận NK sẽ xác minh, làm rõ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số: 12/CT-VKSNK, ngày 26 tháng 12 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận NK truy tố bị cáo Trần Quang T về tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"* theo điểm c Khoản 1 Điều 250 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng, không bổ sung gì thêm, đồng thời phân tích tính chất, mức độ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo và đề nghị như sau:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 250; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Quang T từ 02 (Không hai) năm 06 (Không sáu) tháng đến 03 (Không ba) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý như sau:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy niêm phong số 617/KL-PC09 ngày 14/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố CT thu giữ từ bị cáo.

Tịch thu sung công 01 điện thoại di động hiệu Samsung thu giữ từ bị cáo.

Trả cho bị cáo 01 điện thoại di động Nokia màu xanh.

Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận NK, thành phố CT đã trả 01 (Một) xe mô tô biển số 65E1 – 232.96 cho chủ sở hữu.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện sớm trở về sinh hoạt và hòa nhập với cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[**1**]. Về trình tự thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra và truy tố đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo không khiếu nại gì về thủ tục tố tụng.

[**2**]. Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Quang T thừa nhận do bản thân nghiện ma túy từ năm 2012. Vì vậy, vào khoảng 19 giờ ngày 07/10/2019, bị cáo gọi điện thoại cho một người tên Sáu để mua má túy với giá 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng). Cả hai đã hẹn địa điểm, sau khi giao nhận ma túy xong thì bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 65E1 – 232.96 đến trước nhà số 27/8/21 Mạc Đỉnh Chi, phường An Cư, quận NK, thành phố CT trên tay đang cầm gói ma túy đã mua từ đối tượng tên Sáu, do có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng tuần tra yêu cầu bị cáo dừng xe, tiến hành kiểm tra thì bị cáo đã bỏ 01 gói nilon nẹp miệng bên trong có chứa tinh thể không màu nghi là ma túy xuống đường thì bị phát hiện nên tiến hành lập biên bản bắt giữ. Tại bản kết luận giám định số 617/KL-PC09 ngày 14/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố CT kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nilon gửi giám định được niêm phong có chữ ký ghi tên Trần Quang T là ma túy, tổng khối lượng 1,1516 gam, loại Methamphetamine.

Lời thừa nhận của bị cáo sau khi mua gói ma túy của đối tượng tên Sáu thì vận chuyển đến đường Mạc Đỉnh Chi bị phát hiện và bị bắt là nhằm mục đích để sử dụng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa chưa chứng minh được việc bị cáo vận chuyển ma túy để bán lại hoặc để tàng trữ, lời khai này phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ khác đã được thu thập

trong hồ sơ nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Số lượng ma túy thu giữ từ bị cáo sau khi giám định có khối lượng 1,1516 gam, loại Methamphetamine trên 0,1 gam đến dưới 05 gam nên phải chịu tình tiết định khung tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Do vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điều khoản luật đã nêu là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là hết sức nguy hiểm cho xã hội, bởi chính hành vi này đã góp phần gieo rắc những hiểm họa ma túy vào xã hội. Tác hại của ma túy không chỉ dừng lại ở việc hủy hoại sức khỏe, khả năng lao động của con người và sự bình yên của bao gia đình khác mà còn là mầm móng của nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Chính vì vậy, Nhà nước đã có nhiều chính sách tuyên truyền, nghiêm cấm việc tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy và có chế tài nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Đây là chất do Nhà nước độc quyền quản lý, việc tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nhiều người biết hành vi là vi phạm pháp luật nhưng cố ý vi phạm, bất chấp pháp luật trong đó có bị cáo cho thấy ý thức chủ quan của tội phạm là cố ý thực hiện.

Bị cáo là người đủ năng lực hành vi dân sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên phải chịu hậu quả pháp lý do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Xét về tính chất, mức độ phạm tội xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ, tại phiên tòa bị cáo có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử thống nhất thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo so với mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[**5**]. Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận NK tiếp tục xác minh làm rõ đối tượng tên Sáu bán ma túy cho bị cáo Trần Quang T để xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị phù hợp nên chấp nhận.

[7]Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, mục đích vận chuyển ma túy của bị cáo là nhằm để sử dụng do đó Hội đồng xét xử thống nhất không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[**8**] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Quang T phạm tội: *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ vào:

Điểm c Khoản 1 Điều 250; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Trần Quang T 02 (Không hai) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 07/10/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Quang T.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 617/KL-PC09 ngày 14/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố CT.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01(Một) điện thoại di động hiệu Samsung.

Trả lại cho bị cáo Trần Quang T 01 (Một) điện thoại di động Nokia màu xanh.

Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận NK, thành phố CT đã trả 01 (Một) xe mô tô biển số 65E1 – 232.96 cho chủ sở hữu ông Lê Minh.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Quang T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng)

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự được quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và

9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. CT;
- VKSND Q. NK;
- Chi Cục THA Q. NK;
- Cơ quan điều tra - Công an Q. NK;
- Nhà tạm giữ Công an quận NK;
- Cơ quan Thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TRẦN THỊ HỒNG GẤM